

# **ĐỔI MỚI THI, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG TRONG ĐÀO TẠO - NHIỆM VỤ THƯỜNG XUYÊN CỦA ĐẢNG BỘ TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM BẮC NINH**

ThS. NGUYỄN ĐỨC THỌ\*

1. Thi, kiểm tra, đánh giá (KT, ĐG) chất lượng là khâu quan trọng của quá trình đào tạo (ĐT) vì đây là căn cứ pháp lý để xác nhận kết quả của người học, làm căn cứ cho việc xếp loại, cấp bằng và tuyển dụng việc làm. Chính vì vậy, vấn đề thi, KT, ĐG không chỉ được người học mà còn được các cấp, các ngành và toàn xã hội quan tâm.

Trong những năm qua, Đảng bộ nhà trường đã có những chỉ đạo về nâng cao chất lượng ĐT như: đổi mới quản lí, đổi mới phương pháp dạy học, rà soát đổi mới nâng cao chất lượng nội dung, chương trình ĐT cũng như các điều kiện khác, trong đó đổi mới thi, KT, ĐG chất lượng ĐT luôn được coi là một trong những nội dung được chỉ đạo thường xuyên, trọng tâm trong từng năm học.

Từ 2010 đến nay, trong chỉ đạo nhiệm vụ từng năm học của Đảng ủy, của hiệu trưởng đều có yêu cầu mở các hội nghị, hội thảo tổng kết, rút kinh nghiệm công tác thi, KT, ĐG năm học cũ, đề ra phương hướng nhiệm vụ công tác thi năm học mới. Nhiệm vụ trọng tâm trong chỉ đạo công tác thi, đánh giá chất lượng ĐT là việc đổi mới KT, ĐG, đảm bảo KT, ĐG ngày càng tiến tới công bằng, khách quan, phù hợp với điều kiện thực tiễn, phù hợp với đặc điểm ngành học, góp phần điều chỉnh cách dạy, cách học nâng cao chất lượng ĐT.

Triển khai chỉ đạo công tác đổi mới thi, KT, ĐG, nhà trường đã tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo về thi với các nội dung chuyên đề gắn với yêu cầu đổi mới từng giai đoạn, từ đó triển khai các nội dung đổi mới KT, ĐG phù hợp.

Năm học 2010-2011, sau hội thảo về công tác thi, đổi mới công tác thi, nhà trường đã định hướng với các nội dung: Phải đổi mới ở nhiều khâu trong đó chú ý các khâu ra đề và xây dựng hệ thống ngân hàng đề thi cho các học phần.

*Đối với đề thi* yêu cầu phải đảm bảo tính khách quan, tính bảo mật, tính thực tiễn và phân loại được thí sinh nhằm từng bước nâng cao hiệu quả KT, ĐG

chất lượng ĐT. Nội dung yêu cầu của câu hỏi trong đề phải đảm bảo đúng mục tiêu ĐT cho từng học phần trong chương trình ĐT theo chương trình khung và chương trình chi tiết do Bộ GD-ĐT ban hành đối với từng hệ ĐT; phải đảm bảo tính khoa học, chính xác về kiến thức và học thuật, phù hợp với đối tượng về mặt nội dung; ngôn ngữ diễn đạt và yêu cầu của câu hỏi, bài tập trong đề thi phải rõ ràng, mạch lạc. Tăng cường kiến thức thực tiễn, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học. Hạn chế kiểm tra kiến thức học thuộc lòng. Khuyến khích giảng viên (GV) ra đề ở dạng "mở" (có thể cho phép thí sinh sử dụng tài liệu để làm bài, tuy nhiên cần nêu rõ nguồn các tài liệu tham khảo). Hệ thống câu hỏi trong đề cần đầy đủ các mức tri thức và có các mức: khó, trung bình và dễ. Đề thi phải phân loại được người học. Nội dung yêu cầu các câu hỏi của học phần phải bao quát toàn bộ nội dung kiến thức trong chương trình ĐT. Khi duyệt đề, tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm về chất lượng đề thi.

*Đối với việc xây dựng ngân hàng đề thi*: khuyến khích GV xây dựng hệ thống ngân hàng câu hỏi bài tập hoặc ngân hàng đề thi (GV có thể đăng ký thành các đề tài nghiên cứu khoa học). Để có hệ thống ngân hàng đề thi chất lượng, nhà trường yêu cầu GV thực hiện các quy trình ra đề với đầy đủ các bước như: xây dựng bảng trọng số cho học phần làm ngân hàng đề với các mức nhận thức (trí năng): nhớ, hiểu, vận dụng, phân tích tổng hợp, đánh giá tương ứng với từng nội dung; biên soạn; phản biện; nghiệm thu và triển khai sử dụng.

Năm học 2011-2012, Đảng ủy nhà trường chỉ đạo rút kinh nghiệm công tác thi năm học cũ và tổ chức hội thảo chuyên đề và công tác đổi mới ra đề thi. Hội thảo đã chỉ rõ những hạn chế của cách thi và cách ra đề thi cũ mà lâu nay đa số GV vẫn gặp phải,

\* Trưởng phòng - Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng, Trường Cao đẳng sư phạm Bắc Ninh

đồng thời khuyến nghị cách hiểu cách vận dụng trong việc thi và ra đề thi, như: thi là kiểm tra lại bản chất việc nắm vững, nắm sâu kiến thức để vận dụng giải quyết vào những tình huống kiến thức cụ thể trong cuộc sống, trong nhà trường, trong nghề nghiệp sau này; thi là quá trình sinh viên (SV) vận dụng những hiểu biết sâu sắc của mình về kiến thức để xử lý, kiến giải một vấn đề cụ thể, một tình huống cụ thể bằng bản chất của sự hiểu biết đó.

Từ việc làm rõ bản chất, mục tiêu của thi nên khẳng định việc đổi mới ra đề thi là cấp thiết cụ thể: đề thi yêu cầu học sinh phải nắm vững kiến thức cơ bản để vận dụng vào giải quyết các tình huống cụ thể, từ đó rút ra và cung cố thêm kiến thức đã được học; chấm dứt việc ra đề yêu cầu học thuộc, ra đề phải yêu cầu vận dụng, phải tự suy nghĩ để làm bài; GV thay đổi tư duy, suy nghĩ về cách ra đề, từ đó thay đổi cách dạy, SV thay đổi cách học; tăng cường tổ chức thảo luận, khuyến khích tư duy sáng tạo của người học; người duyệt đề cũng phải nâng cao năng lực của bản thân.

Cần tăng cường tuyên truyền để thay đổi nhận thức trong cán bộ, GV và SV về đổi mới ra đề thi, đổi mới thi, từ đó đổi mới thực sự cách dạy và cách học; yêu cầu các bộ môn thảo luận về cách thức, nội dung đổi mới trong ra đề thi ở bộ môn của mình, từ đó thống nhất thực hiện; chỉ đạo chặt chẽ việc ra đề, duyệt đề, chấm thi để không tạo ra đột biến về chất lượng, từ đó từng bước đổi mới cách thức tổ chức thi.

Năm học 2012-2013, Đảng ủy, Ban giám hiệu đã chỉ đạo định hướng đổi mới công tác thi tập trung vào đánh giá kết quả thi các ngành ĐT, chỉ ra những hạn chế đồng thời định hướng tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác đề thi cho phù hợp với phương pháp đánh giá chất lượng ĐT theo hệ thống tín chỉ. Rà soát hệ thống ngân hàng đề thi đã xây dựng đáp ứng yêu cầu tổ chức thi năm học 2012-2013. Thực hiện việc kiểm tra, giám sát kết quả thi của các ngành, các hệ ĐT. Tăng cường giám sát các khâu còn yếu như giám sát thực hiện điểm đánh giá bộ phận, giám sát kết quả thi các hệ ĐT ngoài trường. Có biện pháp đảm bảo kết quả ĐT cân đối, phù hợp giữa các ngành và hệ ĐT. Thực hiện việc phân tích kết quả thi để đánh giá chất lượng ĐT từ đó đề xuất các giải pháp đảm bảo chất lượng. Cải tiến việc xây dựng kế hoạch và tổ chức các kì thi bảo đảm khoa học, thuận lợi cho người dạy và người học. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí và tổ chức thi, KT, ĐG. Đảm bảo việc

lên điểm, thông báo, lưu giữ kết quả kịp thời, chính xác. Các thông tin về kế hoạch thi, lịch thi, kết quả thi được thông báo kịp thời minh bạch, được đưa lên website của trường. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác khảo thí.

Năm học 2013-2014, Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường đã đề ra các giải pháp để đổi mới công tác thi:

1) *Nâng cao nhận thức cho cán bộ, GV, học sinh, SV trong toàn trường về chủ trương đổi mới công tác thi:* thông qua sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt khoa, tổ để triển khai sâu rộng các định hướng về chủ trương của nhà trường trong năm học tới. Nâng cao nhận thức cho học sinh, SV qua việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong tuần sinh hoạt công dân, thông qua các kênh thông tin của đoàn trường, hội SV để nâng cao vai trò trách nhiệm của GV và nhận thức của học sinh, SV trong việc thực hiện các kì thi nghiêm túc, chất lượng, công bằng, khách quan.

2) *Tăng cường công tác quản lý chỉ đạo thi, nâng cao vai trò trách nhiệm của trưởng khoa, trưởng môn đối với công tác thi.* Trưởng khoa, trưởng môn chịu trách nhiệm về kết quả học tập của học sinh, SV thuộc đơn vị, tổ chuyên môn quản lí.

3) *Đổi mới nâng cao chất lượng công tác đề thi để tạo chuyển biến sâu rộng trong công tác dạy và học, nâng cao hơn nữa trách nhiệm của trưởng bộ môn.*

4) *Thực hiện nghiêm túc công tác coi thi, chấm thi lên điểm, đổi mới việc thanh tra, giám sát các kì thi.*

5) *Xây dựng các cơ chế thi đua, khen thưởng, các chế tài xử lí kỉ luật với các cá nhân vi phạm trong công tác thi.*

6) *Tăng cường sự phối hợp giữa các đơn vị trong việc tổ chức các kì thi.*

Đặc biệt, năm học 2014-2015, nhà trường đã chỉ đạo tổ chức hội thảo sâu rộng về đổi mới công tác thi với hai cấp hội thảo là cấp khoa và cấp trường.

Trên cơ sở kết quả của hội thảo, nhà trường đã chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong đổi mới đánh giá chất lượng. Cụ thể:

- Đối với công tác tuyên truyền, phải làm rõ đổi mới thi là “nút nhấn” (khâu đột phá) làm chuyển biến ĐT theo tinh thần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, ĐT của Trường theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Hội nghị Trung ương lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI. Hiểu rõ đổi mới thi là *chuyển dần từ KT, ĐG kiến thức người học*

năm được là chính (học gì thi này) sang đánh giá việc hình thành năng lực, phẩm chất người học, hình thành các kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng vận dụng tổng hợp kiến thức trong cuộc sống, xã hội; coi trọng đánh giá quá trình học tập; kết hợp đánh giá quá trình với đánh giá giai đoạn và đánh giá kết thúc (cuối kì, cuối năm); chuyển dần sang các loại hình đánh giá dựa vào các tiêu chí đánh giá công khai, nhiều thông tin.

- Đổi mới thi, KT, ĐG không chỉ nhằm đánh giá chính xác trình độ, kết quả học tập của người học mà còn giúp phản hồi, điều chỉnh, đổi mới cách dạy, cách học từ đó nâng cao chất lượng ĐT (chuyển từ "học gì thi này" sang "thi như thế nào thì phải dạy và học như thế ấy" - thay đổi cách dạy, cách học). Theo chúng tôi, việc đổi mới thi, KT, ĐG nên chú trọng đến các vấn đề sau:

1) *Nâng cao vai trò của khoa, tổ chuyên môn trong đổi mới trong thi, KT, ĐG*: khoa, tổ chuyên môn là nơi diễn ra và quyết định sự thành công của việc đổi mới đánh giá chất lượng. Tất cả sự đổi mới phải xuất phát từ chuyên môn, từ đặc điểm của ngành học. Không có sự đổi mới thực sự nào thành công nếu không xuất phát đổi mới từ chính các khoa tổ chuyên môn. Chính vì vậy, cần tăng cường giao trách nhiệm cho trưởng khoa, trưởng môn. Không chỉ gán trách nhiệm của trưởng khoa, trưởng môn trong việc đổi mới thi như xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện mà quy định trưởng môn chịu trách nhiệm trực tiếp việc ra đề thi và chất lượng đề thi, đề xuất các biện pháp đổi mới đánh giá. Đồng thời, có biện pháp gắn trách nhiệm với quyền lợi để tạo động lực đổi mới thông qua điều chỉnh hệ số thu nhập tăng thêm cho cán bộ quản lý của tổ chuyên môn.

2) *Đổi mới quy trình làm đề thi kết thúc học phần*: tách khâu ra để giới thiệu (thuộc trách nhiệm của GV) và ra đề thi kết thúc học phần (trách nhiệm của Hội đồng thi).

3) *Đổi mới hình thức thi*: Lựa chọn các hình thức KT, ĐG học phần: tự luận, vấn đáp, thực hành, trắc nghiệm khách quan, viết tiểu luận, làm bài tập lớn... Khuyến khích các hình thức thi, đánh giá được kỹ năng, năng lực phẩm chất thật sự của người học: Vấn đáp, thực hành, làm bài tập, tiểu luận hay thi viết với đề thi yêu cầu khả năng phân tích, tổng hợp, vận dụng của người học. Trưởng môn tổ chức thảo luận, thống nhất và quyết định hình thức thi, kiểm tra học phần do GV đề xuất. Triển khai rộng rãi việc làm tiểu

luận thay cho thi kết thúc học phần. Đối với các học phần phương pháp giảng dạy bộ môn, từng bước chọn hình thức thi thực hành (dạy, soạn giáo án...) để nâng cao kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, SV. Các học phần thực hành (hệ cao đẳng chính quy) thực hiện đánh giá theo quy chế. Đổi mới ra đề thi: chuyển dần từ đánh giá kiểm tra kiến thức là chính sang KT, ĐG năng lực phẩm chất người học. Yêu cầu đề thi đánh giá người học ở 4 mức độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao. Tùy theo đặc điểm học phần, đặc điểm ngành học, trưởng môn tổ chức thảo luận trong tổ và quy định tỉ trọng các mức độ đánh giá trên trong đề thi. Tổ trưởng chuyên môn tổ chức thảo luận, thống nhất dạng thức của từng loại đề thi; tổ chức đánh giá chất lượng đề thi của các GV trong tổ; phổ biến các đề tốt, có chất lượng; rút kinh nghiệm các đề chưa đạt yêu cầu. Việc đánh giá chất lượng đề thi sau mỗi kì thi phải là việc làm thường xuyên, gắn với sinh hoạt chuyên môn của tổ.

2. Trong 5 năm qua, dưới sự chỉ đạo thường xuyên của Đảng bộ nhà trường, việc đổi mới thi, KT, ĐG đã thu được các kết quả quan trọng:

- Về nhận thức, cho đến nay, hầu hết GV đều nhận thấy việc đổi mới thi, KT, ĐG là cần thiết. Đây thực sự là "nút nhấn", là thiết thực cho mỗi GV, đơn vị trong việc đổi mới căn bản, toàn diện công tác giáo dục, ĐT của trường. Chính vì vậy, việc tổ chức thực hiện đổi mới công tác thi cũng như đổi mới phương pháp ĐT đã được GV tự giác thực hiện.

- Về đổi mới hình thức thi: Từ chỗ chủ yếu thi theo hình thức tự luận, đến nay, GV đã áp dụng nhiều hình thức đánh giá thi đảm bảo công bằng, khách quan, thực chất hơn mặc dù tồn tại nhiều công sức hơn như đánh giá quá trình: vấn đáp, thực hành, làm bài tập lớn, tiểu luận.

- Về chất lượng đề thi: Đề thi mỗi ngày một chất lượng hơn, quy trình biên soạn, duyệt, thẩm định ngày một chặt chẽ hơn. Số lượng các đề thi dạng "đề mở" đánh giá năng lực thực chất của SV ngày một nhiều hơn. Việc ra đề đổi mới với GV dần dần được chuyển từ kiểm tra kiến thức là chính chuyển sang đánh giá năng lực phẩm chất người học, đánh giá kỹ năng nghề nghiệp.

- Về công tác coi thi, tổ chức chấm thi, lên điểm, thông báo kết quả thực hiện đúng quy định, đảm bảo công khai, kịp thời.

(Xem tiếp trang 21)

### **3.6. Nâng cao năng lực về KTĐG kết quả học tập, rèn luyện của học sinh**

Phương pháp, cách thức đánh giá của GV là “tấm gương” để SV noi theo và thông qua KTĐG, GV hướng dẫn SV cách tự đánh giá mình và đánh giá bạn. Đánh giá phải diễn ra trong suốt quá trình dạy - học, giúp SV so sánh phát hiện mình thay đổi như thế nào. Không chỉ GV biết cách thức, các kĩ thuật đánh giá SV, ngược lại, SV cũng phải học được cách đánh giá GV, đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá kết quả học tập rèn luyện của chính mình. Có như vậy, SV mới tự phản hồi với bản thân xem kết quả học tập, rèn luyện của mình đạt mức nào, đến đâu so với yêu cầu, tốt hay chưa tốt...

### **3.7. Tăng cường tổ chức các hoạt động tập thể và khuyến khích SV tham gia các hoạt động văn hóa, xã hội, tình nguyện ở trường, địa phương và cộng đồng**

Qua tham gia các hoạt động tập thể, thâm nhập thực tế và hoạt động tình nguyện, SV được rèn các kĩ năng giao tiếp, tổ chức hoạt động, có trách nhiệm hơn với bản thân và cộng đồng. Đây chính là những kĩ năng cần thiết để hình thành và phát triển năng lực giao tiếp, sử dụng ngôn ngữ, tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh và cả năng lực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội cần thiết sau này.

### **3.8. Xây dựng bộ Chuẩn nghề nghiệp đối GV sư phạm với các năng lực và phẩm chất để GV làm căn cứ phấn đấu và phát triển năng lực bản thân.**

\*\*\*

Để đáp ứng được yêu cầu của xã hội, các trường sư phạm phải nhìn nhận lại và phân tích thực trạng đào tạo của mình; phải nhận thức và xây dựng được bộ tiêu chí các năng lực cần hình thành và phát triển ở SV. Trên cơ sở đó, sử dụng các biện pháp phù hợp để nâng cao chất lượng đào tạo. □

#### **Tài liệu tham khảo**

1. Đinh Quang Báo - Lê Huy Hoàng. *Một số vấn đề về mục tiêu và chuẩn trong chương trình giáo dục phổ thông sau năm 2015*. Tài liệu hội thảo *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể trong chương trình giáo dục phổ thông mới*. 2014.
2. Bộ GD-ĐT. *Quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học*. Ban hành kèm theo *Quyết định số 14/2007/QĐ-BGD&ĐT* ngày 04/5/2007 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT. 2007.
3. Bộ GD-ĐT. *Báo cáo việc thực hiện chính sách, pháp luật về chế độ đối với đội ngũ giáo viên phổ thông*. 2010.
4. Nguyễn Văn Minh. “Đổi mới chương trình, hình thức và phương pháp đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa”. Kỉ yếu hội thảo. 2015.

#### **SUMMARY**

*To meet the demands of general education innovation, the training of teachers in the teacher training colleges also need to change, training transfers from equipping knowledge to equipping professional competencies. In this sense, teacher education programs should follow to the output standard. The article refers to some competencies need form and develop to the secondary school teachers, practically train teachers in the teacher training college from that proposes some methodologies to improving the quality of teacher education through vocational training in the teacher training colleges.*

### **Đổi mới thi, kiểm tra, đánh giá...**

*(Tiếp theo trang 14)*

- Về phân tích kết quả KT, ĐG: hoạt động này đã trở thành việc làm thường xuyên không chỉ ở bộ phận chức năng mà còn ở các khoa, tổ. Đây chính là cơ sở để xem xét kết quả ĐT, phương pháp ĐT, từ đó có điều chỉnh công tác ĐT sao cho hiệu quả hơn. Việc phân tích kết quả ở các ngành, các chương trình ĐT cũng là căn cứ để bắt đầu thực hiện việc kiểm định chương trình ĐT - một trong những nội dung cần thiết trong những năm tới. □

#### **Tài liệu tham khảo**

1. Các nghị quyết chỉ đạo nhiệm vụ năm học của Đảng ủy Trường Cao đẳng sư phạm Bắc Ninh từ 2010-2015.
2. Ngô Cương. *Cơ sở đánh giá giáo dục hiện đại*. NXB Học Lâm, 2001.
3. Lê Đức Ngọc. *Vấn tắt về kĩ thuật kiểm tra, đánh giá*. NXB Đại học quốc gia, H. 1977.

#### **SUMMARY**

*Testing is an important part in training, which attracts society and learners' interests. During the last five years, following the Party direction, the college has gained good achievements in testing. Teachers have applied different ways to test students such as oral test, experiment, term exercise, assignments. The college has shifted from testing knowledge to abilities, skills. Moreover, usual exams result analysis is one way to renovate testing.*